

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP
KHÓA IV, KỶ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2024 của HĐND huyện về thông qua kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Xét Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 07/6/2024 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-HĐND-KTXH ngày 09/6/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. Tổng nguồn vốn ngân sách địa phương là: 279.630 triệu đồng, bao gồm:**1. Vốn đầu tư trong cân đối: 30.250 triệu đồng.**

- Vốn tắt toán các công trình đã quyết toán: 25.250 triệu đồng.
- Vốn bố trí dự án chuyển tiếp sang năm 2025: 5.000 triệu đồng.

2. Vốn từ nguồn thu sử dụng đất: 148.610 triệu đồng.

- Vốn bố trí dự án chuyển tiếp sang năm 2025: 76.590 triệu đồng.
- Vốn dự án khởi công mới năm 2025: 44.220 triệu đồng.
- Vốn phân cấp xã: 10.800 triệu đồng.
- Vốn hỗ trợ chương trình NTM năm 2025: 9.000 triệu đồng.
- Vốn hỗ trợ thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU: 2.000 triệu đồng.
- Vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển: 3.000 triệu đồng.

KT-XH vùng ĐBDTTS năm 2024

- Vốn chuẩn bị đầu tư: 3.000 triệu đồng.

3. Vốn ngân sách huyện: 100.770 triệu đồng.

- Vốn bố trí dự án chuyển tiếp sang năm 2025: 99.420 triệu đồng.
- Vốn dự án khởi công mới năm 2025: 1.350 triệu đồng.

(kèm theo biểu tổng hợp chi tiết)

Điều 2. Giao UBND huyện tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Bù Gia Mập khóa IV, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT, Sở TC;
- TT.HU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQ VN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- ĐB.HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Đài Truyền thanh huyện;
- Phòng VH-TT (đăng trên Website huyện);
- TT HĐND và UBND các xã;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH
Phan Xuân Linh

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 - VỐN NS ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày / /2024 của HĐND huyện Bù Gia Mập)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	KHV đã giao đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025				Chủ đầu tư, điều hành dự án
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng cộng	Trong đó			
							Vốn đầu tư trong cân đối	Vốn thu tiền SĐĐ	Vốn NSH	
TỔNG SỐ			458.000	455.550	223.614	279.630	30.250	148.610	100.770	
I	Vốn phân cấp		40.000	70.120	38.078	30.250	30.250	-		
I.1	Tắt toán các công trình đã quyết toán			34.120	7.078	25.250	25.250			
I.2	Dự án chuyển tiếp		40.000	36.000	31.000	5.000	5.000	0	0	
<i>a</i>	<i>Giao thông - vận tải</i>		40.000	36.000	31.000	5.000	5.000			
01	Xây dựng kết cấu hạ tầng TTHC xã Phú Văn	742/QĐ-UBND ngày 12/5/2022	20.000	18.000	16.000	2.000	2.000			Ban QLDAĐT XD huyện
02	Xây dựng kết cấu hạ tầng TTHC xã Đức Hạnh	740/QĐ-UBND ngày 12/5/2022	20.000	18.000	15.000	3.000	3.000			Ban QLDAĐT XD huyện
II	Vốn sử dụng đất		338.200	313.610	158.186	148.610	0	148.610	0	
II.1	Dự án chuyển tiếp		160.100	144.090	67.500	76.590	0	76.590	0	
<i>a</i>	<i>Giao thông - vận tải</i>		80.500	72.450	26.500	45.950	0	45.950	0	
01	Hoàn thiện hạ tầng các tuyến đường khu TTHC huyện	2268/QĐ-UBND ngày 28/12/2022	32.000	28.800	12.500	16.300		16.300		Ban QLDAĐT XD huyện
02	Xây dựng đường vành đai ngoài TTHC huyện (đoạn từ ĐT 741 đến ĐT 760)	2248/QĐ-UBND ngày 28/12/2022	28.500	25.650	7.000	18.650		18.650		Ban QLDAĐT XD huyện
03	Xây dựng hoàn thiện hạ tầng các tuyến đường TT xã Phước Minh	1886/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	20.000	18.000	7.000	11.000		11.000		Ban QLDAĐT XD huyện
<i>b</i>	<i>Giáo dục - Đào tạo</i>		22.800	20.520	12.500	8.020	-	8.020	-	
01	Xây dựng 04 phòng lều trường TH Bình Thắng A	14/NQ-HĐND ngày 13/10/2022	2.800	2.520	1.500	1.020		1.020		Ban QLDAĐT XD huyện
02	Xây dựng nhà đa năng trường TH Bình Thắng B	02/NQ-HĐND ngày 05/5/2022	2.800	2.520	1.500	1.020		1.020		Ban QLDAĐT XD huyện
<i>c</i>	<i>Nông nghiệp - thủy lợi - lâm nghiệp</i>		20.000	18.000	11.000	7.000	-	7.000		
01	Xây dựng các hồ chứa nước nhỏ tại xã Bù Gia Mập, Đăk Ô, Đăk Kia	1690/QĐ-UBND ngày 29/9/2022	20.000	18.000	11.000	7.000		7.000		Ban QLDAĐT XD huyện

STT	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	KHV đã giao đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025				Chủ đầu tư, điều hành dự án
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng cộng	Trong đó			
							Vốn đầu tư trong cân đối	Vốn thu tiền SDD	Vốn NSH	
<i>d</i>	<i>Quản lý nhà nước</i>		36.800	33.120	17.500	15.620	-	15.620	-	
01	Xây dựng trụ sở và hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính xã Đa Kìa	1317/QĐ-UBND ngày 18/8/2023	20.000	18.000	9.000	9.000		9.000		Ban QLDAĐT XD huyện
02	Xây dựng trụ sở UBND xã Đức Hạnh	1606/QĐ-UBND ngày 05/10/2023	10.000	9.000	6.000	3.000		3.000		Ban QLDAĐT XD huyện
03	Xây dựng nhà kho lưu trữ, nhà chờ tiếp dân thanh tra huyện	2141/QĐ-UBND ngày 14/12/2023	2.100	1.890	1.000	890		890		Ban QLDAĐT XD huyện
03	Xây dựng trụ sở Công an xã Phước Minh	12/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	4.700	4.230	1.500	2.730		2.730		Ban QLDAĐT XD huyện
II.2	Dự án khởi công mới		57.600	50.220	0	44.220	0	44.220	0	
<i>a</i>	<i>Giao thông - vận tải</i>		40.000	36.000	0	30.000	0	30.000	0	
01	Xây dựng kết cấu hạ tầng Trung tâm xã Bù Gia Mập	14/NQ-HĐND ngày 13/10/2022	40.000	36.000		30.000		30.000		Ban QLDAĐT XD huyện
<i>b</i>	<i>Quản lý nhà nước</i>		17.600	14.220	-	14.220	-	14.220	-	
01	Xây dựng trụ sở Công an xã Đăk Ô	18/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	6.500	4.500		4.500		4.500		Ban QLDAĐT XD huyện
02	Xây dựng trụ sở Công an xã Bù Gia Mập	19/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	5.300	4.500		4.500		4.500		Ban QLDAĐT XD huyện
03	Xây dựng trụ sở Công an xã Đa Kìa	16/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	4.700	4.230		4.230		4.230		Ban QLDAĐT XD huyện
04	Xây dựng nhà ở doanh trại Công an các xã: Bù Gia Mập, Phú Văn, Đa Kìa, Phước Minh	15/NQ-HĐND ngày 19/7/2023	1.100	990	-	990		990		Ban QLDAĐT XD huyện
II.3	Vốn phân cấp xã		12.000	10.800	-	10.800	-	10.800		
01	UBND xã Bù Gia Mập		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Bù Gia Mập
02	UBND xã Đăk Ô		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Đăk Ô
03	UBND xã Phú Nghĩa		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Phú Nghĩa
04	UBND xã Phú Văn		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Phú Văn

STT	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	KHV đã giao đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025				Chủ đầu tư, điều hành dự án
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng cộng	Trong đó			
							Vốn đầu tư trong cân đối	Vốn thu tiền SĐĐ	Vốn NSH	
05	UBND xã Đức Hạnh		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Đức Hạnh
06	UBND xã Đa Kìa		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Đa Kìa
07	UBND xã Bình Thắng		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Bình Thắng
08	UBND xã Phước Minh		1.500	1.350	-	1.350		1.350		UBND xã Phước Minh
II.4	Vốn hỗ trợ thực hiện chương trình nông thôn mới năm 2024		78.000	78.000	68.614	9.000		9.000		
II.5	Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HU		13.500	13.500	11.500	2.000		2.000		
II.6	Vốn hỗ trợ thực hiện Chương trình phát triển KT-XH vùng ĐBDTTS năm 2024		12.000	12.000	8.572	3.000		3.000		
II.7	Vốn chuẩn bị đầu tư		5.000	5.000	2.000	3.000		3.000		
III	Vốn ngân sách huyện		79.800	71.820	27.350	100.770	0	0	100.770	
III.1	Dự án chuyển tiếp		78.300	70.470	27.350	99.420	0	0	99.420	
<i>a</i>	<i>Giao thông - vận tải</i>		<i>78.300</i>	<i>70.470</i>	<i>27.350</i>	<i>99.420</i>	-	-	<i>99.420</i>	
01	Xây dựng kết cấu hạ tầng Trung tâm xã Bình Thắng	239/QĐ-UBND ngày 23/2/2024	20.000	18.000	9.350	8.650			8.650	Ban QLDAĐT XD huyện
02	Xây dựng đường ĐH 16 từ ĐT 760 đi phường Long Phước, thị xã Phước Long	2329/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	36.000	32.400	10.500	21.900			21.900	Ban QLDAĐT XD huyện
03	Nâng cấp, thảm nhựa đường ĐT 760 (đoạn từ ĐT741 đến Trung tâm dạy nghề)	2038/QĐ-UBND ngày 07/6/2024	9.000	8.100	3.000	5.100			5.100	Ban QLDAĐT XD huyện
04	Nâng cấp, thảm nhựa đường N18 (đoạn từ ĐT741 đến D19); đường D17, D17a	2037/QĐ-UBND ngày 07/6/2024	11.000	9.900	3.000	6.900			6.900	Ban QLDAĐT XD huyện
05	Xây dựng nhà công vụ Ban chỉ huy quân sự huyện	2013/QĐ-UBND ngày 04/6/2024	2.300	2.070	1.500	570			570	Ban QLDAĐT XD huyện
06	Xây dựng và hoàn thiện các tuyến đường TTHC huyện	1951/QĐ-UBND ngày 23/5/2024	20.000	18.000	7.150	10.850			10.850	Ban QLDAĐT XD huyện

STT	Danh mục dự án	Quyết định chủ trương đầu tư/phê duyệt dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	KHV đã giao đến năm 2024	Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025				Chủ đầu tư, điều hành dự án
		Số quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			Tổng cộng	Trong đó			
							Vốn đầu tư trong cân đối	Vốn thu tiền SDD	Vốn NSH	
07	Nâng cấp, thảm nhựa đường vành đai trung tâm (đoạn từ ĐT760 đến ĐT741)	2039/QĐ-UBND ngày 07/6/2024	30.000	27.000	10.200	16.800			16.800	Ban QLDAĐT XD huyện
08	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 06 (đoạn từ ĐT 760 đến đường 19/5)	2012/QĐ-UBND ngày 04/6/2024	23.500	21.150	8.150	13.000			13.000	Ban QLDAĐT XD huyện
09	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 19 (đoạn từ QL14C đến thôn Bù Gia Phúc 1)	2029/QĐ-UBND ngày 06/6/2024	20.000	18.000	7.150	10.850			10.850	Ban QLDAĐT XD huyện
10	Nâng cấp, mở rộng đường PM02	2036/QĐ-UBND ngày 07/6/2024	10.000	9.000	4.200	4.800			4.800	Ban QLDAĐT XD huyện
III.2	Dự án khởi công mới		1.500	1.350	0	1.350	0	0	1.350	
<i>a</i>	<i>Quản lý nhà nước</i>		<i>1.500</i>	<i>1.350</i>	<i>-</i>	<i>1.350</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>1.350</i>	
01	Xây dựng hệ thống phòng cháy và chữa cháy trụ sở UBND xã Đức Hạnh	48/NQ-HĐND ngày 20/12/2023	1.500	1.350		1.350			1.350	Ban QLDAĐT XD huyện